

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận kết quả tuyển dụng viên chức năm 2023

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 01/2023/QĐ-UBND ngày 20/01/2023 của UBND tỉnh Bình Phước Ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền tổ chức bộ máy và tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Trên cơ sở Báo cáo số 04/BC-HĐTD ngày 05/01/2024 của Hội đồng tuyển dụng viên chức về kết quả phỏng vấn vòng 2 – kỳ tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp năm 2023 và đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ tại Tờ trình số 04/TTr-PNV ngày 05/01/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND Bù Đốp năm 2023, cụ thể như sau:

- Thí sinh trúng tuyển:** 34 thí sinh.
- Thí sinh không trúng tuyển:** 07 thí sinh.

(Có danh sách chi tiết kèm theo).

Điều 2.

1. Giao Phòng Nội vụ chịu trách nhiệm thông báo kết quả công nhận trúng tuyển bằng văn bản tới người trúng tuyển theo địa chỉ đã đăng ký; hướng dẫn người trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ và tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thủ tục tuyển dụng đối với người trúng tuyển theo quy định.

Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển

hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham dự thi tuyển thì sẽ bị hủy kết quả tuyển dụng. Mọi khiếu nại về sau sẽ không giải quyết.

2. Quyết định này được niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của UBND huyện và trên Cổng thông tin điện tử UBND huyện Bù Đốp: <http://www.budop.binhphuoc.gov.vn/>.

Điều 3. Các ông, bà Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện, Trưởng phòng Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các thí sinh có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Phòng Nội vụ huyện;
- LĐVP, CVNC;
- Cổng Thông tin điện tử UBND huyện;
- Lưu: VT, PNV.

CHỦ TỊCH



Lê Quang Oanh

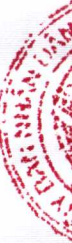
ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐÓP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

Công nhận kết quả tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp năm 2023
(Kèm theo Quyết định số: 07/QĐ-UBND ngày 05/01/2024 của UBND huyện)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng năm sinh	Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Trình độ chuyên môn	Vị trí đăng ký dự tuyển	Số lượng cần tuyển theo TB số 164/TB-UBND	Điểm ưu tiên	Số điểm phỏng vấn (sau khi đã cộng điểm ưu tiên)	Kết quả
I. Đơn vị sự nghiệp giáo dục (khối tiểu học)										
1	Nguyễn Thị Nhung	27/6/1998	Kinh		Cử nhân Ngôn ngữ anh	Giáo viên Anh văn	6		90	Trúng tuyển
2	Hoàng Thị Hồng Loan	18/1/1993	Nùng	Có	Cử nhân Sư phạm tiếng anh			5	90	Trúng tuyển
3	Lê Thị Diễm Kiều	8/3/1998	Kinh		Cử nhân ngôn ngữ anh				50	Trúng tuyển
4	Cao Thị Mai	8/7/1985	Kinh		Cử nhân Sư phạm tiếng anh				28,5	Không trúng tuyển
5	Điều Kim Trường	11/8/1989	S'Tiêng	Có	Cử nhân Giáo dục thể thao	Tổng phụ trách đội	3	5	95	Trúng tuyển
6	Hoàng Tấn Tùng	2/4/1993	Kinh		Đại học Huấn luyện thể thao				85	Trúng tuyển
7	Võ Thế Thảo	6/6/1984	Kinh		Cử nhân sư phạm âm nhạc				75	Trúng tuyển



STT	Họ và tên	Ngày, tháng năm sinh	Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Trình độ chuyên môn	Vị trí đăng ký dự tuyển	Số lượng cần tuyển theo TB số 164/TB-UBND	Điểm ưu tiên	Số điểm phỏng vấn (sau khi đã cộng điểm ưu tiên)	Kết quả
8	Vũ Thị Kim Sang	10/1/2000	Kinh		Đại học Giáo dục tiểu học	Giáo viên Tiểu học	9		85	Trúng tuyển
9	Dương Thị Như Ý	4/9/2000	Kinh		Cử nhân Giáo dục Tiểu học				85	Trúng tuyển
10	Huỳnh Lê Quỳnh Như	23/4/1995	Kinh		Cử nhân Giáo dục Tiểu học				75	Trúng tuyển
11	Đoàn Thị Thảo	16/8/1991	Kinh		Cử nhân Giáo dục Tiểu học				95	Trúng tuyển
12	Đinh Lan Anh	22/2/1999	Kinh		Cử nhân Giáo dục Tiểu học				95	Trúng tuyển
13	Phạm Thị Thương Hoài	4/2/1997	Kinh		Cử nhân Giáo dục Tiểu học				75	Trúng tuyển
14	Nguyễn Thị Hằng	29/10/1995	Kinh		Cử nhân Giáo dục Tiểu học				100	Trúng tuyển
15	Bùi Văn Hợi	26/6/1995	Kinh		Cử nhân Giáo dục Tiểu học				61	Trúng tuyển
16	Lê Thị Hường	30/10/1989	Kinh		Đại học Sư phạm tin học			Giáo viên Tin học	1	

II. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên

1	Nguyễn Thị Ánh Hồng	26/11/1992	Kinh		Cử nhân Văn học	Giáo viên Ngữ văn	1		100	Trúng tuyển
2	Phạm Thị Thanh Thiện	12/5/1995	Kinh		Cử nhân Sư phạm ngữ văn					VẮNG THI
3	Nguyễn Thanh Hằng	12/1/1998	Kinh		Cử nhân Toán học	Giáo viên Toán	1		95	Trúng tuyển

III. Trung tâm Y tế

STT	Họ và tên	Ngày, tháng năm sinh	Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Trình độ chuyên môn	Vị trí đăng ký dự tuyển	Số lượng cần tuyển theo TB số 164/TB-UBND	Điểm ưu tiên	Số điểm phỏng vấn (sau khi đã cộng điểm ưu tiên)	Kết quả
1	Trần Thị Xuân	18/2/1989	Kinh		Đại học Dược sĩ	Dược sĩ Khoa khám bệnh	1		79	Không trúng tuyển
2	Nguyễn Thảo Giang	12/12/1991	Kinh		Đại học Dược sĩ					92
3	Phạm Thị Kim Ngân	26/6/1997	Kinh		Bác sĩ Răng - Hàm - Mặt	Bác sĩ Răng hàm mặt	1		100	Trúng tuyển
4	Lý Thị Lệ Dinh	19/9/1983	Tày	Có	Bác sĩ Y học cổ truyền	Bác sĩ Y học cổ truyền	1	5	80	Trúng tuyển
5	Nông Thị Lương	15/1/1994	Nùng	Có	Bác sĩ Y học dự phòng	Bác sĩ Y học dự phòng	1	5	91	Trúng tuyển
6	Đỗ Thị Diệu	5/9/1993	Kinh		Cao đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng	1		99	Trúng tuyển
7	Phạm Văn Định	4/8/1988	Kinh		Trung cấp Y sĩ đa khoa	Y sĩ đa khoa	2	2,5	95,5	Trúng tuyển
8	Tạ Tấn Sang	30/4/1993	Kinh		Trung cấp Y sĩ đa khoa			2,5	92,5	Trúng tuyển
9	Nguyễn Huy Em	10/9/1989	Kinh		Trung cấp Y sĩ đa khoa					VẮNG THI

IV. Ban Quản lý dự án - Đầu tư xây dựng huyện

1	Phan Thị Sinh	4/9/1993	Nùng	Có	Kỹ sư Quản lý đất đai	Phụ trách công tác giải phóng mặt bằng, bồi thường, tái định cư	1	5	60	Không trúng tuyển
2	Đàm Thị Thao	23/5/1998	Nùng	Có	Cử nhân Quản lý đất đai			5	80	Trúng tuyển



STT	Họ và tên	Ngày, tháng năm sinh	Dân tộc	Đôi tượng ưu tiên	Trình độ chuyên môn	Vị trí đăng ký dự tuyển	Số lượng cần tuyển theo TB số 164/TB-UBND	Điểm ưu tiên	Số điểm phỏng vấn (sau khi đã cộng điểm ưu tiên)	Kết quả
3	Lương Quân Hùng	18/12/1993	Hoa		Kiến trúc sư Quy hoạch vùng và đô thị	Phụ trách công tác tổ chức, lựa chọn nhà thầu	2		62,5	Không trúng tuyển
4	Đỗ Hữu Thành	19/5/1987	Kinh		Kỹ sư Xây dựng cầu đường				95	Trúng tuyển
5	Lê Thị Hải	19/4/1990	Kinh		Cử nhân Kế toán				95	Trúng tuyển
6	Đỗ Thị Hương	27/12/1984	Kinh		Cử nhân Kế toán				50	Không trúng tuyển
7	Nguyễn Sỹ Tú	4/9/1995	Kinh		Kỹ sư kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Phụ trách công tác chuẩn bị đầu tư	1		85	Trúng tuyển
8	Trương Quốc Thượng	29/02/1990	Nùng	Có	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng công trình giao thông (xây dựng cầu đường)	Phụ trách công tác Kế hoạch, đánh giá đầu tư	1	5	95	Trúng tuyển
9	Phạm Thị Kim Thoa	15/10/1988	Kinh		Cử nhân Kế toán	Tài chính - Kế toán	1		90	Trúng tuyển
10	Võ Thị Gấm	1/12/1987	Kinh		Cử nhân Kế toán	Hành chính tổng hợp kiêm Thủ quỹ - Văn thư	1		90	Trúng tuyển

STT	Họ và tên	Ngày, tháng năm sinh	Dân tộc	Đối tượng ưu tiên	Trình độ chuyên môn	Vị trí đăng ký dự tuyển	Số lượng cần tuyển theo TB số 164/TB-UBND	Điểm ưu tiên	Số điểm phỏng vấn (sau khi đã cộng điểm ưu tiên)	Kết quả
11	Trần Đại Nghĩa	15/10/1981	Kinh		Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng (xây dựng dân dụng và công nghiệp)	Phụ trách công tác quản lý, giám sát lĩnh vực xây dựng dân dụng - công nghiệp	1		90	Trúng tuyển
12	Phạm Tiến Phúc	15/11/1987	Kinh		Kỹ sư Xây dựng cầu đường	Phụ trách công tác quản lý, giám sát lĩnh vực giao thông vận tải	2		90	Trúng tuyển
13	Đoàn Hữu Trương	28/1/1984	Kinh		Kỹ sư Xây dựng cầu đường					85

